

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, của Đảng bộ tỉnh khóa XV và Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020

Thực hiện Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22/7/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Nghị quyết số 100/NQ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021; Nghị quyết Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 01/2016/NQ-HDND ngày 06/5/2016 của HDND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2016-2020;

Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ tại Nghị quyết của Chính phủ, của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và HDND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; đồng thời chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ đề ra, UBND tỉnh Kon Tum ban hành Chương trình hành động thực hiện với những nội dung như sau:

A. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

I. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đúng quy định của Hiến pháp năm 2013, phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật khác và đảm bảo tính khả thi. Triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính và theo dõi thi hành pháp luật. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp (như công chứng, luật sư, tư vấn pháp luật, giám định tư pháp, trợ giúp pháp lý...) nhằm nâng cao chất lượng các dịch vụ pháp lý, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp, hội nhập quốc tế.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

Triển khai nghiêm túc Luật Ngân sách nhà nước, các luật thuế, phí, lệ phí, các văn bản hướng dẫn thi hành luật; huy động tối đa nguồn thu phát sinh trên địa bàn vào ngân sách địa phương, giảm thiểu nợ thuế, nợ công.

3. Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quy hoạch, kế hoạch phù hợp với cơ chế thị trường làm cơ sở cho việc định hướng và phân bổ nguồn lực (vốn, đất đai, tài nguyên,...) phục vụ sản xuất, kinh doanh, quản lý giá và thực hiện các chính sách xã hội.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp vận hành thông suốt, hiệu quả thị trường hàng hóa, dịch vụ, tài chính, tiền tệ, bảo hiểm, bất động sản, lao động, khoa học và công nghệ... bảo đảm cạnh tranh bình đẳng, minh bạch.

4. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan:

Tiếp tục tham mưu sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh theo đúng quy định. Tham mưu phân cấp quản lý nhà nước, bảo đảm phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cấp hành chính và các cơ quan hành chính cùng cấp.

II. Tăng cường các biện pháp góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, tạo cơ sở phát triển bền vững.

1. Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố:

Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, bao gồm: Chuẩn bị dự án, thẩm định quyết định chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và cân đối vốn, thẩm định quyết định đầu tư chương trình, dự án; lập và thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi các khoản vốn ứng trước; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, gây thất thoát, lãng phí vốn nhà nước.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngân sách địa phương. Tăng tỷ trọng thu từ sản xuất kinh doanh, các khoản thuế trực thu trong tổng thu ngân sách địa phương để nâng cao tính bền vững của nguồn thu. Phấn đấu đến cuối năm 2020, thu ngân sách nhà nước tại địa bàn tỉnh đạt trên 3.500 tỷ đồng.

- Cơ cấu lại các khoản chi ngân sách địa phương, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá. Dành nguồn lực ngân sách để hỗ trợ đầu tư phát triển các sản phẩm, ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; phát triển vùng khó khăn, vùng kinh tế động lực, trọng điểm; giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý chi đầu tư phát triển. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi để phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn theo hướng dẫn của Trung ương và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư thực hiện các dịch vụ công (y tế, giáo dục...). Đẩy mạnh quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sử dụng ngân sách gắn với ban hành các tiêu chí, giám sát, đánh giá việc quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Rà soát, nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư công, đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho đầu tư phát triển; tăng cường giải pháp chống đầu tư phân tán, dàn trải.

4. Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh Kon Tum:

- Thực hiện tốt chính sách của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về tín dụng, lãi suất, tỷ giá...; tiếp tục triển khai đồng bộ giải pháp quản lý có hiệu quả thị trường ngoại hối phù hợp với mục tiêu chống đô la hóa, vàng hóa trong nền kinh tế.

- Thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng gắn với kiểm soát, nâng cao chất lượng; tập trung xử lý nợ xấu, trích lập dự phòng rủi ro; tập trung đầu tư cho các lĩnh vực ưu tiên, các dự án hiệu quả và giải quyết việc làm, trong đó ưu tiên đầu tư tín dụng chính sách các huyện nghèo, các xã vùng sâu, vùng xa, đảm bảo người nghèo không thiếu vốn sản xuất; ưu tiên vốn phục vụ phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Mở rộng mạng lưới hoạt động ngân hàng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; đẩy mạnh các hình thức thanh toán, giao dịch điện tử gắn với nâng cao chất lượng.

III. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Thực hiện tái cơ cấu cây trồng theo hướng phát triển sản xuất với quy mô lớn, tập trung theo chuỗi giá trị, gắn vùng nguyên liệu với chế biến, bảo quản và tiêu thụ trên cơ sở phát huy lợi thế của từng vùng sản xuất; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh; từng bước hình thành vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ nhằm tăng năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh; phát triển công nghiệp chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp để giảm tổn thất và nâng cao giá trị gia tăng. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp thị trường và biến đổi khí hậu. Thúc đẩy mở rộng việc thực hiện liên kết nhà nông, doanh nghiệp, nhà khoa học, Nhà nước góp phần nâng cao chất lượng và giá trị nông sản.

- Đẩy mạnh phát triển diện tích chuyên canh cây cao su, cây cà phê theo quy hoạch; thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và Quyết định số 63/2010/QĐ-

TTg ngày 15/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản.

- Trong chăn nuôi, từng bước phát triển chăn nuôi tập trung theo mô hình trang trại, gia trại; duy trì chăn nuôi nông hộ theo mô hình bán công nghiệp, công nghiệp, ứng dụng khoa học kỹ thuật; tạo điều kiện cho các nhà đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi đại gia súc (bò, dê) lấy thịt và sữa tại một số vùng có điều kiện. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng chất cấm, chất độc trong chăn nuôi và tăng cường giám sát, kiểm soát các dịch bệnh, an toàn môi trường; áp dụng các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm theo chuỗi giá trị; phát triển mạnh công nghiệp chế biến thức ăn gia súc, gia cầm, chế biến sữa... và phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nuôi cá nước lạnh (*cá tầm*); đẩy mạnh phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững ở các hồ chứa, lòng hồ thủy điện.

- Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ rừng tự nhiên, thay thế diện tích kém hiệu quả bằng rừng trồng có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế theo hướng phát triển lâm nghiệp đa chức năng. Nghiên cứu, xây dựng mô hình thí điểm khoanh vùng phát triển chăn nuôi, trồng cây dưới tán rừng, dịch vụ môi trường rừng gắn với việc tái sinh trồng rừng nhằm nâng cao đời sống của người dân trong vùng có rừng và phát triển rừng bền vững (*hoàn thành trong quý I năm 2017*).

- Theo dõi sát diễn biến thời tiết, vận hành an toàn hồ chứa thủy lợi, thủy điện phục vụ chống hạn và điều tiết, cắt lũ.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn gắn với thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; tăng cường năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiên tai; cơ bản nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã, nhất là tại xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn. Phần đầu đến cuối năm 2020 có 25 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Kiểm soát, hạn chế về cơ bản mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, suy thoái tài nguyên; tiếp tục cải thiện môi trường sống; nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện mục tiêu phát triển bền vững; xử lý dứt điểm các vấn đề môi trường cử tri kiến nghị.

- Tăng cường quản lý nhà nước trong khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đất đai. Khuyến khích tập trung, tích tụ đất trong nông nghiệp để hình thành vùng sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp tập trung quy mô lớn, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

3. Sở khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất; khuyến khích doanh nghiệp tham gia nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ cao nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, nâng cao khả năng cạnh tranh.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng các công nghệ hiện đại (*công nghệ sinh học, công nghệ tưới, cơ giới hóa...*) phát triển sản xuất nông nghiệp theo quy trình ứng dụng công nghệ cao phù hợp với điều kiện sản xuất của từng vùng, từng huyện, thành phố với hiệu quả cao và bền vững.

4. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Rà soát, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển ngành công thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 – 2020, định hướng đến năm 2025. Trong đó, chú trọng tập trung phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ, sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng, giá trị xuất khẩu lớn; phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn, công nghiệp năng lượng, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, công nghiệp vật liệu xây dựng, nhất là vật liệu mới, vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến 2030. Khai thác tốt các thị trường truyền thống và các thị trường mới có tiềm năng, nâng cao hiệu quả xuất khẩu hàng hóa sang các thị trường đã ký FTA; xây dựng thương hiệu, phát triển đồng bộ thị trường bán buôn, bán lẻ, nhất là khu vực vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới.

- Tăng cường dự báo thị trường, kịp thời thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhà sản xuất, xuất khẩu về các loại rào cản của các nước nhập khẩu nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh xuất khẩu.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2014-2020, làm tốt công tác giải phóng mặt bằng để sớm bàn giao mặt bằng cho các đơn vị xây lắp theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra.

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi buôn lậu, sản xuất và kinh doanh hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và các hành vi gian lận thương mại khác để bảo vệ quyền lợi của người sản xuất và tiêu dùng.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Phát triển các dịch vụ văn hóa, nghệ thuật, thể thao; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn; phát triển du lịch theo Đề án phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2020, để du lịch thành trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong giai đoạn 2016-2020.

6. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Rà soát, bổ sung quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông, đa dạng hóa nguồn vốn và phương thức huy động để đầu tư hạ tầng giao thông kết nối ngoại và nội bộ tỉnh; phối hợp đầu tư các tuyến quốc lộ, đường Hồ Chí Minh đoạn qua địa bàn tỉnh; nâng cấp một số tỉnh lộ, đầu tư đường ra biên giới, đến cửa khẩu và đến trung tâm xã, cụm xã.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách phát triển vận tải với cơ cấu hợp lý, tăng cường kết nối giữa các phương thức vận tải, khuyến khích phát triển vận tải đa

phương thức và logistics... đảm bảo tăng mức bình quân 11,5%/năm về hàng hóa và 13%/năm về lượt khách. Thực hiện các biện pháp giảm tai nạn giao thông.

7. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục tham mưu hoàn thiện cơ chế quản lý đầu tư xây dựng, nhất là các quy định về dự án có cấu phần xây dựng, bảo đảm chất lượng công trình, chống thất thoát, lãng phí. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch xây dựng; từng bước lập quy hoạch chi tiết trung tâm xã làm cơ sở quản lý.

- Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở Quốc gia, Chương trình nhà ở tỉnh Kon Tum đến năm 2020, đặc biệt là nhà ở xã hội; phát triển đa dạng các loại hàng hóa bất động sản nhà ở, bao gồm nhà ở để bán, nhà ở cho thuê.

8. Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh Kon Tum:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu các tổ chức tín dụng giai đoạn 2016 - 2020; kiểm soát chất lượng, giảm nợ xấu, đảm bảo tỷ lệ nợ xấu ở mức an toàn; kiểm soát tăng trưởng tín dụng phù hợp với quy mô nguồn vốn và cơ cấu theo kỳ hạn; tăng cường huy động vốn tại chỗ, đa dạng hóa các phương thức huy động vốn, tăng khả năng cân đối nguồn vốn cho vay; tiếp tục mở rộng mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch, ưu tiên cho khu vực nông thôn.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả phương án tái cơ cấu và củng cố hoạt động Quỹ tín dụng nhân dân. Từng bước nâng cao năng lực tài chính thông qua việc tăng vốn điều lệ, thu hút thành viên mới. Tham gia Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống để hỗ trợ xử lý khó khăn tạm thời về thanh khoản và tài chính.

IV. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ phát triển kinh tế - xã hội

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo đảm hiệu quả, nhất là mạng lưới giao thông, điện, nước, thủy lợi, giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao... Phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại, bền vững, thân thiện với môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tập trung nguồn lực đầu tư hệ thống kết nối hạ tầng đồng bộ với một số công trình hiện đại, thân thiện với môi trường, nhất là công trình lớn, thiết yếu, có tính kết nối lan tỏa tại các khu vực có tiềm năng phát triển. Huy động nguồn lực đầu tư (từ khu vực tư nhân trong nước, vốn FDI, vốn ODA, vay của các tổ chức quốc tế...) với nhiều hình thức đầu tư, trong đó có hình thức đối tác công tư PPP.

2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Tăng cường vai trò quản lý nhà nước, đẩy mạnh biện pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng trong đầu tư xây dựng công trình giao thông, ứng dụng khoa học, công nghệ trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Phối hợp đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để đẩy nhanh tiến độ thi công. Rà soát loại bỏ ngay nhà thầu có năng lực yếu kém.

3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan:

Kiểm tra, rà soát các dự án công trình thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh; phối hợp các đơn vị liên quan tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về thủ tục pháp lý, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nhằm sớm khởi công công trình và đi vào hoạt động.

V. Tiếp tục rà soát, hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp phát triển

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan:

- Thực hiện tốt Kế hoạch hành động số 1272/KH-UBND ngày 10/6/2016 của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017 và định hướng đến năm 2020; Chương trình hành động số 1828/CTr-UBND ngày 08/8/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Theo dõi tình hình phát triển doanh nghiệp, tổ chức đối thoại định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực, khu vực có tiềm năng, lợi thế của tỉnh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình đầu tư tại tỉnh.

2. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan:

Thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn về thuế nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh theo quy định.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan:

Triển khai đồng bộ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm chuyển cơ cấu sử dụng đất để chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng để các doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận.

4. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan:

Hướng dẫn các doanh nghiệp được hỗ trợ, cho vay, tài trợ thực hiện đổi mới công nghệ, tạo ra sản phẩm mới có chất lượng và sức cạnh tranh. Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ trong doanh nghiệp, nhằm huy động nguồn lực tạo động lực để từng doanh nghiệp nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

VI. Phát triển khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan:

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, phát triển theo hướng đa ngành nghề, đa lĩnh vực. Phấn đấu đến năm

2020, hoàn thành kết cấu hạ tầng các Khu Công nghiệp Hòa Bình giai đoạn I, giai đoạn II, Khu Công nghiệp Đắk Tô, Cụm Công nghiệp Đắk La.

- Phát huy hiệu quả của các khu Kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư; xác định các ngành, lĩnh vực trọng tâm, trước mắt là thương mại, dịch vụ, logistics, kết hợp du lịch cửa khẩu với các khu du lịch của tỉnh; xây dựng các khu thuế quan, khu bảo thuế, cửa hàng miễn thuế, các trung tâm thương mại, chợ cửa khẩu.

VII. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế

1. Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư tư nhân tham gia phát triển hạ tầng, phát triển các ngành, các sản phẩm có lợi thế, có tiềm năng của tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ giáo dục, y tế.

- Khai thác hiệu quả quỹ đất hiện có tạo nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng. Tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách phát triển đô thị và quản lý tốt quy hoạch xây dựng. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương đầu tư xây dựng, phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh theo Đề án đã được phê duyệt.

2. UBND thành phố Kon Tum và các huyện Kon Plông, Ngọc Hồi chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan:

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định tại Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 20/4/2007 của Tỉnh ủy khóa XIII về đầu tư xây dựng các vùng kinh tế động lực. Thành lập thị xã Ngọc Hồi vào cuối năm 2017. Đầu tư, xây dựng thành phố Kon Tum trở thành đô thị loại II vào năm 2020; thành lập thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông vào nửa đầu nhiệm kỳ 2016-2020.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Thực hiện thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với các dự án có công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ cao, thân thiện với môi trường, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên, khoáng sản, đất đai. Hạn chế các dự án đầu tư làm gia tăng nhập siêu, tiêu hao nhiều năng lượng, khai thác khoáng sản không gắn với chế biến; không cấp phép đối với các dự án sử dụng lãng phí tài nguyên, sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường. Tạo điều kiện tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước đầu tư vào các lĩnh vực phụ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế và hàm lượng tri thức cao. Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình cấp phép và quản lý dự án đầu tư nước ngoài, bảo đảm tính thống nhất và hiệu quả.

- Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm đối với từng ngành, lĩnh vực, khu vực và đối tác. Tăng cường đối thoại chính sách đối với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư ngoài nước (*xúc tiến đầu tư tại chỗ*).

4. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư, đặc biệt là đầu tư công. Đề cao vai trò giám sát của các cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các hiệp hội, cộng đồng dân cư, làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân gây lãng phí, thất thoát trong đầu tư công.

VIII. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường tiềm lực khoa học, công nghệ

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Rà soát, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Đề án được duyệt.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Đẩy mạnh triển khai Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 – 2020 nhằm thực hiện tốt Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 24/8/2016 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các đề án, kế hoạch và quy hoạch ngành giáo dục, đào tạo nhằm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*Khóa XI*) và Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh Đảng bộ lần thứ XV; Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số, Kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2016 – 2020; Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống quốc dân giai đoạn 2008 – 2020” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Rà soát đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên các cấp, xây dựng đề án tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ theo hướng hội nhập; chú trọng nâng cao đạo đức nhà giáo và học sinh, phát triển năng lực và phẩm chất; giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, ý thức tôn trọng pháp luật và trách nhiệm công dân cho học sinh; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; phát triển khả năng sáng tạo và ý thức tự học; tăng cường hoạt động xã hội, trải nghiệm thực tế. Có giải pháp phân luồng giáo dục, đào tạo gắn với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông.

- Đánh giá đầy đủ hiệu quả mô hình trường học mới Việt Nam (VNEN); đổi mới phương pháp dạy và học phù hợp gắn với áp dụng công nghệ thông tin và thực hành trong giảng dạy. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục bậc tiểu học và trung học cơ sở. Chú trọng bồi dưỡng và nâng cao kiến thức cho học sinh dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa. Đặc biệt là tăng cường dạy tiếng việt cho cấp tiểu học.

- Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo; tiếp tục giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục và đào tạo; tăng cường kiểm soát chất lượng đầu ra của các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đào tạo; huy động sự tham gia của xã hội để tăng cường nguồn đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ các hoạt động của cơ sở giáo dục, đào tạo. Hằng năm, bố trí ngân sách thỏa đáng để cải thiện phòng học, thư viện, nhà vệ sinh, điều kiện ăn ở, đi lại cho học sinh nội trú, học sinh ở vùng sâu, vùng xa.

4. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

Ban hành chương trình thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020 nhằm đẩy nhanh tiến độ giảm nghèo bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ đủ sức nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến, phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; hướng các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ trực tiếp phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân nhằm đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường hỗ trợ, khuyến khích các cơ sở sản xuất đầu tư nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ, lựa chọn công nghệ sản xuất tiên tiến, hiện đại. Nghiên cứu có cơ chế hỗ trợ nhập khẩu công nghệ nguồn, công nghệ cao và kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu công nghệ lạc hậu, công nghệ và thiết bị máy móc qua sử dụng.

- Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ; đẩy mạnh hoạt động quỹ phát triển khoa học công nghệ tại các doanh nghiệp để đầu tư nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sản xuất.

- Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học (*các chế phẩm vi sinh*) trong phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng; bảo quản, chế biến nông sản; sản xuất phân bón vi sinh và xử lý ô nhiễm môi trường; phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi. Ứng dụng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đối với một số sản phẩm có lợi thế của tỉnh, như: Rau, hoa xứ lạnh, cá nước lạnh, sâm Ngọc Linh, cà phê, cao su...

IX. Phát triển văn hóa, xã hội, công tác giảm nghèo và nâng cao đời sống Nhân dân

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Nâng cao hiệu quả quản lý và phát huy các thiết chế văn hóa. Bảo tồn và phát huy các di sản và giá trị văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Nâng cao trách nhiệm quản lý, điều hành công tác gia đình, thực hiện

Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 và Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020.

- Tổ chức đa dạng các hoạt động văn hóa, thể thao, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp; phát huy hiệu quả, công năng của Sân vận động tỉnh; ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng đến các điểm du lịch lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, đặc biệt là khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Măng Đen; sớm triển khai Đồ án quy hoạch chi tiết Khu du lịch văn hóa lịch sử Ngục Kon Tum, Đồ án quy hoạch chi tiết Trung tâm Thể dục thể thao.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Phát triển hiệu quả, lành mạnh hệ thống báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình đáp ứng yêu cầu xây dựng, bảo vệ đất nước và nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao của Nhân dân. Thực hiện tốt Luật Sở hữu trí tuệ và bản quyền tác giả; thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Báo chí năm 2016.

3. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Kịp thời thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng và các đối tượng chính sách khác. Quan tâm công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện với trẻ em; ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ xâm hại trẻ em.

- Thực hiện tốt các chính sách về việc làm, thu nhập, bảo hộ lao động, bảo hiểm thất nghiệp... Đẩy mạnh phát triển thị trường lao động trong nước và hội nhập quốc tế; chú trọng giải quyết việc làm cho thanh niên và sinh viên mới tốt nghiệp; hỗ trợ tạo việc làm, học nghề và đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững; chú trọng các giải pháp tạo điều kiện và khuyến khích hộ nghèo, hộ cận nghèo phấn đấu tự vươn lên thoát nghèo bền vững; nhân rộng các mô hình hỗ trợ sinh kế, hỗ trợ sản xuất, giảm nghèo bền vững có hiệu quả. Thực hiện có hiệu quả các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Phát triển hệ thống y tế với mục tiêu công bằng, hiệu quả và chất lượng, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và y đức cán bộ ngành y; phát triển y học cổ truyền, nghiên cứu, kế thừa, ứng dụng và phổ biến các bài thuốc, phương pháp phòng bệnh và khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền, kết hợp với y học hiện đại.

- Củng cố và hoàn thiện hệ thống y tế dự phòng theo mô hình tập trung, thống nhất, tinh gọn, hiệu quả để thực hiện tốt công tác dự báo, phòng, chống, kiểm soát dịch, bệnh; đẩy mạnh công tác phòng ngừa bệnh, tật; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng chống các bệnh lây nhiễm. Đổi mới cơ chế hoạt động, nâng cao chất lượng mạng lưới y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu, nhất là khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

- Tăng cường đầu tư về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các cơ sở tuyến huyện, tuyến xã, nhất là y tế xã để đạt tiêu chí quốc gia y tế xã theo Quyết định 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh thực phẩm.

5. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng yếu thế khác trong xã hội.

6. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2011-2020 theo Kế hoạch số 1435/KH-UBND ngày 09/8/2012 và Kế hoạch số 1617/KH-UBND ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020. Thực hiện tốt, đầy đủ các chính sách về tôn giáo và bảo đảm tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Đấu tranh xóa bỏ "tà đạo Hà Môn" trên địa bàn.

X. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và đơn vị liên quan:

- Tăng cường giám sát, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn. Huy động nguồn lực đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư... Ngăn chặn hiệu quả việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm; phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Triển khai có hiệu quả Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến 2030.

- Quản lý chặt chẽ việc cấp giấy phép tài nguyên nước gắn với sử dụng nước đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả, bảo vệ nguồn nước, không gây ô nhiễm, cạn kiệt nguồn nước.

- Rà soát quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, khai thác sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên, khoáng sản. Triển khai việc lập, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất các cấp đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối 2016-2020. Thực hiện Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường, nhất là các cụm công nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất. Thực hiện chủ trương không đánh đổi môi trường vì lợi ích kinh tế.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Thường xuyên theo dõi và dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu; huy động nguồn lực đầu tư, thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, tìm kiếm cứu nạn, ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Tổ chức thực hiện tốt Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao khả năng phòng tránh, hạn chế tác động xấu của thiên tai.

- Tăng cường, có giải pháp bảo vệ rừng bền vững, nhất là rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng; bảo vệ thiên nhiên, đa dạng hóa sinh học; khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường.

XI. Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước và bảo đảm quyền tự do dân chủ của người dân trong phát triển kinh tế - xã hội

1. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các chủ trương, chính sách và giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ tài sản, thu nhập cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý. Chú trọng giáo dục phẩm chất đạo đức và trách nhiệm công vụ; xác định rõ quyền hạn và trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tập trung chỉ đạo và tham mưu xử lý nghiêm, đúng pháp luật các hành vi tham nhũng, lãng phí và hành vi lợi dụng chống tham nhũng để vu khống, tố cáo sai sự thật. Thực hiện và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra. Không hình sự hóa các quan hệ hành chính và kinh tế.

- Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát của cơ quan dân cử, đặc biệt là vai trò của cơ quan thông tin, tuyên truyền; các đoàn thể Nhân dân trong phong trào phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Triển khai xây dựng Chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ, Chương trình 74-CTr/TU ngày 09/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của UBND tỉnh. Theo đó, đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hành chính và sử dụng có hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tham mưu xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hạn chế tình trạng phân tán chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đổi mới công tác tuyển dụng, đào tạo, sử dụng, bổ nhiệm, đánh giá cán bộ, công chức. Tăng cường công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, năng lực công tác, tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

- Tiếp tục triển khai toàn diện và hiệu quả Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra cải cách hành chính.

4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Cải cách, đơn giản hóa tất cả các thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó chú trọng việc thẩm định, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước, bãi bỏ các thủ tục hành chính gây trở ngại cho phát triển sản xuất, kinh doanh.

XII. Tăng cường quốc phòng, an ninh; kiên quyết đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển; bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế:

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Tăng cường quốc phòng, an ninh, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm về an ninh chính trị và trong các dịp diễn ra các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 02/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 52/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về khu vực phòng thủ; Văn bản hợp nhất số 02/NĐHN-BQP ngày 03/6/2016 của Bộ Quốc phòng về khu vực phòng thủ. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh và cấp huyện, diễn tập phòng chống nổ, cháy rừng, cứu sập, diễn tập quy chế phối hợp; phê duyệt kế hoạch tác chiến phòng thủ của các đơn vị theo quy định; tiếp tục thực hiện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch.

- Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch để thực hiện tốt Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng chống tội phạm, ma túy, phòng, chống mua bán người và chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2021; Nghị quyết Quốc hội và Chương trình hành động của Chính phủ về phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm.

- Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Theo dõi, nắm chắc tình hình trên tuyến biên giới. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý tốt đường biên, cột mốc khu vực biên giới đoạn qua tỉnh Kon Tum.

4. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tăng cường công tác đối ngoại; đẩy mạnh giao lưu, hợp tác hữu nghị với tỉnh Ubon Ratchathani - Thái Lan và các tỉnh Nam Lào và Campuchia (*giáp với tỉnh Kon Tum*) trong việc tuần tra, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, quy tập mộ liệt sĩ, phân giới cắm mốc biên giới và phát triển kinh tế, xã hội.

- Tham mưu đề xuất việc mở và nâng cấp các cửa khẩu, lối mở biên giới theo đúng quy định.

B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Chương trình hành động của UBND tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố, xây dựng Chương trình hành động của đơn vị, địa phương mình trong kế hoạch 5 năm 2016-2021 và cụ thể hóa các nhiệm vụ hằng năm, trong đó phải thể hiện nhiệm vụ, thời gian triển khai thực hiện và phân công một đồng chí lãnh đạo chủ trì, chỉ đạo trực tiếp trong việc triển khai thực hiện.

2. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh và của đơn vị, địa phương mình; định kỳ hằng năm (trước ngày 10/12), báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và tổng hợp theo quy định. Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ hằng năm (trước ngày 20/12), báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị, địa phương có liên quan làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền

nhằm tạo đồng thuận xã hội và Nhân dân để phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh (t/h);
- HĐND-UBND các huyện, thành phố (t/h);
- VP UBND tỉnh: + CVP, các PVP;
+ Các phòng trực thuộc;
- Lưu VT, KT3, KT7. *Đạt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hòa
Nguyễn Văn Hòa